TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 359/2025/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 04 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 254/2025/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Nguyễn Du L, sinh năm 1979

Địa chỉ thường trú: Số 11/6 đường X, Khu phố T, Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ tạm trú: Số 293/19B L, Phường T, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 718/58 Quốc lộ 13, phường H, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Trần Nguyễn Du L và bà Nguyễn Thanh T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 11, quyển số 01 ngày 22/01/2009 của Ủy ban nhân dân Phường T, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 07/01/2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27/3/2025, ông Trần Nguyễn Du L và bà Nguyễn Thanh T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, về con chung: Có 01 con chung tên Trần Nguyễn Khang H, sinh ngày 02/8/2009. Hai bên thỏa thuận: giao con chung cho

ông L trực tiếp nuôi dưỡng, bà không phải cấp dưỡng nuôi con chung; và thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy ông Trần Nguyễn Du L và bà Nguyễn Thanh T thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Trần Nguyễn Du L và bà Nguyễn Thanh T thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 11, quyển số 01 ngày 22/01/2009 của Ủy ban nhân dân Phường T, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh).

Về con chung: Ông L là người trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ Trần Nguyễn Khang H, sinh ngày 02/8/2009 cho đến khi trưởng thành, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Nguyễn Du L và bà Nguyễn Thanh T phải chịu tiền lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0057499 ngày 10/03/2025 của chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Ông L và bà T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp, TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân phường T, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Q.Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Quỳnh Trang